

Số: /BC-UBND

Thanh Định, ngày tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại
tố cáo tháng 03 năm 2025

Kính gửi: Thanh tra huyện Định Hoá

Thực hiện công văn số 29/TTR ngày 10/03/2025 của Thanh tra huyện Định Hoá về việc đôn đốc báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng tháng 3; quý I năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND, ngày 09 tháng 01 năm 2025 của UBND xã Thanh Định về kế hoạch tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân năm 2025;

Ủy ban nhân dân xã Thanh Định báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo tháng 03 năm 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được xác định là nhiệm vụ chính trị quan trọng. Vì vậy, lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sát sao, nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện tốt nội quy, quy chế tiếp công dân. Trong tháng 01 năm 2025, không có vụ việc khiếu nại, tố cáo xảy ra; góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế trên địa bàn.

a. Về khiếu nại: Trong tháng 03 năm 2025 UBND xã không nhận được đơn thư nào về khiếu nại, phản ánh, kiến nghị.

b. Về tố cáo: Trong tháng 03 năm 2025 UBND xã không nhận được đơn thư nào về tố cáo.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

- Tổng số lượt tiếp là 0 lượt; số người được tiếp là 0 người; số vụ việc (tiếp lần đầu 0, tiếp nhiều lần 0): 0 vụ; số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần) là: 0 đoàn.

- Kết quả tiếp công dân của của thủ trưởng (trực tiếp và ủy quyền): Tổng số lượt tiếp: 0. Thực hiện nghiêm túc lịch tiếp công dân định kỳ theo quy định của Luật Tiếp công dân; Chủ tịch UBND xã đã trực và tiếp định kỳ 4 ngày.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a. Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 0 đơn.

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 0 đơn

b. Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0 đơn

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 0 đơn

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 0 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn.

c. Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/ tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 0 đơn.

a. Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 0; tỷ lệ giải quyết: 0 đơn.

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: 0

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: 0

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố: 0

b. Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 0; tỷ lệ giải quyết: 0 đơn.

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm: 0

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: 0

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm: 0

c. Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (04/XLD)

- Tổng số vụ việc đã giải quyết/tổng số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 0/0 vụ; tỷ lệ 0%.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo): 0; trong đó: Số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm: 0; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm: 0

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (03/QLNN)

Chỉ áp dụng đối với Báo cáo chuyên đề về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đối với báo cáo định kỳ thì nội dung này được thể hiện tổng hợp trong phần quản lý nhà nước tại mẫu số 01: Đề cương về nội dung công tác thanh tra.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân ngày càng được quan tâm tích cực, thường xuyên và quyết liệt hơn. Chủ tịch UBND xã luôn duy trì lịch tiếp công dân định kỳ, dành nhiều thời gian lắng nghe và nỗ lực trong việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, qua đó đã hạn chế, ngăn ngừa được khiếu nại vượt cấp, giữ ổn định chính trị, trật tự xã hội địa phương, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội của xã.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Dự báo trong thời gian tiếp theo, trên địa bàn xã không xảy ra khiếu nại, tố cáo

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các chủ trương, chính sách mới được ban hành, thay thế, sửa đổi bổ sung đến đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn xã nhằm nâng cao nhận thức và chấp hành các quy định của pháp luật của cơ quan, tổ chức, nhân dân, nhất là các xóm dân cư trên địa bàn xã, hạn chế tình hình khiếu nại vượt cấp.

2. Thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại Trụ sở UBND xã.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức tiếp công dân; gắn công tác tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo của từng ngành.

4. Thực hiện rà soát giải quyết dứt điểm, kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng. Chú trọng việc tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại; quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

5. Tăng cường hoạt động công tác hoà giải ở cơ sở, kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn các ngành để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Thường xuyên đôn đốc, nắm bắt thông tin về tình hình KNTC trên địa bàn xã để có giải pháp xử lý kịp thời.

6. Ủy ban nhân dân xã thực hiện chế độ thông tin Báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời và đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tháng 03 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Thanh Định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT Đảng uỷ
- TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các bộ phận chuyên môn;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phùng Văn Đăng

